

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - THANH HÓA

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Về tài sản chung: Vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án Toà án nhân dân khu vực 6- Thanh Hoá đã nhiều lần triệu tập chị [Trình Thị T](#) đến Toà án trình bày nguyện vọng của chị [T](#) về việc anh [Dương Hồng C](#) khởi kiện yêu cầu Toà án giải quyết ly hôn chị [T](#) tuy nhiên chị [T](#) không có mặt, không thể hiện quan điểm, nguyện vọng của mình về ly hôn để Toà án xem xét. Vì vậy, Toà án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại giấy báo cáo ngày 26/5/2026 ông [Trình Xuân B](#) (bố đẻ chị [T](#)) cho biết:

Con gái ông [Trình Thị T](#) kết hôn với anh [Dương Hồng C](#) năm 2019. Trong thời gian chung sống anh [Dương Hồng C](#) làm đơn ly hôn con ông. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng là vì bất đồng quan điểm sống, khi anh [C](#) đi chấp hành án thì con gái ông [Trình Thị T](#) đã bỏ nhà chồng về nhà ông sinh sống. Vợ chồng ông đã động viên hai vợ chồng về chung sống cùng nhau nhưng không thành. Nay anh [Dương Hồng C](#) làm đơn ly hôn, vì con gái ông đi làm công ty không có mặt ở nhà, ông đã gửi thông báo thụ lý vụ án số 125 ngày 14/4/2026 và giấy triệu tập ngày 05/5/2026, giấy triệu tập ngày 13/5/2026 và thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hoà giải số 125 ngày 26/5/2026 cho con gái ông [Trình Thị T](#), chị [T](#) đã nhận các văn bản do Toà án tổng đạt. Tuy nhiên, vì chị [T](#) đi làm công ty bận rộn nên không đến Toà án làm việc được. Chị [Trình Thị T](#) có quan điểm đề nghị Toà án giải quyết cho ly hôn với anh [Dương Hồng C](#).

Nay Toà án giải quyết ly hôn, ông là bố của chị [T](#) kính mong Toà án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Tại biên bản xác minh ngày 15/5/2026 tổ trưởng [tổ dân phố Đ](#) cung cấp: Vợ chồng anh [Dương Hồng C](#) và chị [Trình Thị T](#) kết hôn trên cơ sở tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống với nhau tại nhà chồng ở Hà Nội. Chị [T](#) lấy anh [C](#) là xây dựng gia đình lần hai. Hai vợ chồng lấy nhau được khoảng một thời gian thì ông thường thấy chị [T](#) hay về nhà bố mẹ đẻ ở [Thôn Đ, xã H, tỉnh Thanh Hóa](#). Hai vợ chồng lấy nhau không có con chung, nơi cư trú của chị [T](#) hiện nay ở [Thôn Đ, xã H, tỉnh Thanh Hóa](#). Vợ chồng anh [C](#), chị [T](#) mâu thuẫn như thế nào thôn không nắm rõ vì anh chị không báo cáo thôn. Nay anh [C](#) làm đơn ly hôn chị [T](#) đề nghị Toà án căn cứ vào quy định của pháp luật để giải quyết vụ án.

Quá trình giải quyết vụ án ngày 05/6/2026 Toà án đã tiến hành mở phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải theo thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải ngày 26/5/2026, tuy nhiên, chị [T](#) vắng mặt không có lý do, anh [C](#) có đơn đề nghị Toà án không tiến hành hoà giải. Vì vậy, căn cứ vào khoản 4 Điều 207 Bộ luật tố tụng Dân sự (BLTTDS), TAND khu vực 6- Thanh Hoá tiếp tục giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, HĐXX, thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình

giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm HĐXX nghị án thực hiện đúng theo quy định của pháp luật..

* Đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh [Dương Hồng C](#)

- Về hôn nhân: Xử cho anh [Dương Hồng C](#) được ly hôn với chị [Trinh Thị T](#).

- Về con cái: Anh [C](#) khai vợ chồng không có con nên không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung của vợ chồng: Anh [C](#) khai vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị HĐXX miễn xét.

* Về án phí ly hôn sơ thẩm: Đề nghị buộc anh [Dương Hồng C](#) phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm.

Top of FormBottom of Form

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa HĐXX nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Xét về quan hệ pháp luật: Anh [Dương Hồng C](#) khởi kiện yêu cầu TAND khu vực 6- Thanh Hoá giải quyết cho anh được ly hôn với chị [Trinh Thị T](#). Đây là quan hệ pháp luật “Ly hôn”;

[1.2] Bị đơn cư trú tại [xã H, tỉnh Thanh Hóa](#), vì vậy thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND khu vực 6- Thanh Hoá theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và khoản 1 Điều 39 BLTTDS;

[1.3] Về việc vắng mặt của đương sự: Tại phiên tòa hôm nay, anh [Dương Hồng C](#) có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, chị [Trinh Thị T](#) vắng mặt lần thứ hai không có lý do. Vì vậy căn cứ khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228, Điều 238 BLTTDS, HĐXX tiến hành xét xử vắng mặt anh [Dương Hồng C](#) và chị [Trinh Thị T](#) theo quy định của pháp luật.

[2] Về yêu cầu của đương sự HĐXX thấy:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh [Dương Hồng C](#) và chị [Trinh Thị T](#) kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại [UBND xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa \(nay là xã H, tỉnh Thanh Hóa\)](#) ngày 08/5/2019, nên đây là hôn nhân hợp pháp. Theo lời khai của anh [C](#), sau thời gian đầu chung sống hạnh phúc thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Trong thời gian anh [C](#) đi chấp hành án, chị [T](#) đã bỏ về nhà bố mẹ đẻ sinh sống, từ đó hai bên không còn quan tâm, chăm sóc nhau và đã sống ly thân từ năm 2021 đến nay.

Kết quả xác minh tại địa phương và ý kiến của ông [Trinh Xuân B](#) là bố đẻ chị [T](#) đều thể hiện chị [T](#) hiện đang sinh sống cùng bố mẹ đẻ, vợ chồng đã ly thân nhiều năm, gia đình đã hòa giải nhưng không có kết quả. Mặc dù chị [T](#) không trực tiếp

tham gia tố tụng nhưng thông qua ông [Trình Xuân B](#), chị [T](#) có quan điểm đồng ý ly hôn với anh [C](#).

Xét thấy, mâu thuẫn giữa anh [C](#) và chị [T](#) đã kéo dài, hai bên không còn chung sống, không thực hiện quyền và nghĩa vụ của vợ chồng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Vì vậy, có căn cứ chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh [Dương Hồng C](#), xử cho anh [C](#) được ly hôn với chị [Trình Thị T](#) theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình là phù hợp.

[2.2] Về con chung: Anh [C](#) xác định vợ chồng không có con chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị [T](#) không có ý kiến khác nên HĐXX không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung: Anh [C](#) trình bày vợ chồng không có tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết. Chị [T](#) không có yêu cầu phản tố hoặc yêu cầu độc lập nên HĐXX không xem xét.

[3] Về án phí ly hôn sơ thẩm: Anh [Dương Hồng C](#) phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm 300.000đ (ba trăm nghìn đồng).

[4] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Thanh Hoá tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và nhận định của HĐXX nên được chấp nhận.

Bởi những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

** Căn cứ:*

- Khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 3 Điều 144, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228, Điều 238, Điều 271, 273, 277 và Điều 280 Bộ luật tố tụng Dân sự;

- Điều 51, 56 và Điều 57 Luật hôn nhân gia đình;

- Điều 6, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 và tiểu mục 1.1 phần 1 mục II danh mục mức án phí lệ phí ban hành kèm theo;

** Tuyên xử:* Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh [Dương Hồng C](#)

- Về hôn nhân: Xử cho anh [Dương Hồng C](#) ly hôn với chị [Trình Thị T](#).

- Về con cái: Vợ chồng không có con chung nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

- Về tài sản: Dương sự không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

** Về án phí DSST:* Anh [Dương Hồng C](#) phải nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ anh [C](#) đã nộp tại Phòng Thi hành án Dân sự khu vực 6- Thanh Hoá ngày 14/4/2026 theo biên lai thu số: 0002896. Như vậy, anh [C](#) đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt anh [Dương Hồng C](#) và chị [Trình Thị Thuý](#)

Anh [Dương Hồng C](#) và chị [Trinh Thị T](#) được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc Tòa án niêm yết theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- VKSND khu vực 6;
- Dương sự;
- THADS tỉnh Thanh Hoá;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã Hoạt Giang (08/5/2019);

- *Lưu*

hồ

sơ

vụ

án.

TỔNG THỊ HÀ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**